

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 07/TT-NH1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 1996

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện quy chế phát hành và sử dụng séc ban hành kèm theo Nghị định số 30 ngày 09/05/1996 của Chính phủ

Ngày 9/5/1996, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 30/CP ban hành Quy chế phát hành và sử dụng séc (sau đây gọi tắt là Quy chế). Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện Quy chế này như sau:

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Séc quy định trong Quy chế là loại séc được dùng chung cho cá nhân và pháp nhân.
- Các từ ngữ trong Quy chế này được hiểu như sau:
 - Chủ tài khoản là người đứng tên mở tài khoản tiền gửi thanh toán và là chủ sở hữu hoặc người đại diện chủ sở hữu số tiền ghi trên tài khoản đó.
 - Chủ tài khoản cá nhân là người đứng tên mở tài khoản tiền gửi thanh toán của chính mình theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
 - Chủ tài khoản pháp nhân là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đứng tên mở tài khoản tiền gửi thanh toán của pháp nhân theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
 - Người phát hành séc là chủ tài khoản hoặc người được chủ tài khoản uỷ quyền theo quy định của pháp luật về uỷ quyền.
 - Người thụ hưởng séc là người có quyền sở hữu số tiền ghi trên séc. Đối với séc ký danh là người có tên trên séc; đối với séc vô danh là người cầm séc.

- 2.4. Người chuyển nhượng séc là cá nhân hoặc đại diện theo pháp luật của pháp nhân đứng tên chuyển nhượng quyền thụ hưởng séc cho người khác.
- 2.5. Đơn vị thanh toán là đơn vị giữ tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ tài khoản, được phép làm dịch vụ hoặc nhiệm vụ thanh toán theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 91/CP ngày 25/11/1993 của Chính phủ về tổ chức thanh toán không dùng tiền mặt và Điều 1 Quyết định số 144/QĐ-NH1 ngày 30/6/1994 của Thống đốc NHNN về điều kiện thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các quỹ tín dụng nhân dân.
- 2.6. Đơn vị thu hộ là đơn vị cùng hoặc khác hệ thống với đơn vị thanh toán, được phép làm dịch vụ hoặc nhiệm vụ thanh toán, nhận các tờ séc do người thụ hưởng nộp vào để thu hộ tiền.
- 2.7. Séc ký danh là séc có ghi họ, tên, địa chỉ cá nhân hoặc tên, địa chỉ pháp nhân thụ hưởng séc. Séc ký danh khi chuyển nhượng phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ cá nhân hoặc tên, địa chỉ pháp nhân được chuyển nhượng.
- 2.8. Séc vô danh là séc không ghi họ, tên cá nhân hoặc tên pháp nhân thụ hưởng séc. Việc phát hành và sử dụng séc vô danh khi có đủ điều kiện kỹ thuật và môi trường pháp lý mới áp dụng và sẽ có văn bản hướng dẫn sau của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
3. Trách nhiệm đối với séc: Người phát hành séc và những người chuyển nhượng séc đều có trách nhiệm đối với séc. Trách nhiệm đối với séc bao gồm nghĩa vụ thanh toán số tiền ghi trên séc và trách nhiệm liên đới giải quyết khiếu nại hoặc khởi kiện khi séc bị từ chối thanh toán.
4. Thời hạn hiệu lực thanh toán của tờ séc là 15 ngày kể từ ngày séc được ký phát hành cho tới khi séc được nộp vào đơn vị thanh toán hoặc đơn vị thu hộ. Thời hạn này bao gồm cả ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ. Nếu ngày kết thúc của thời hạn là ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ thì thời hạn được lùi vào ngày làm việc tiếp theo ngày sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó.
5. Phạm vi thanh toán séc trong thời gian trước mắt:

- Séc thanh toán giữa các khách hàng mở tài khoản tiền gửi thanh toán ở cùng một đơn vị hoặc khác đơn vị nhưng trong cùng hệ thống tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước;

- Séc thanh toán giữa các khách hàng mở tài khoản tiền gửi thanh toán tại các đơn vị khác hệ thống tổ chức tín dụng, kho bạc Nhà nước chỉ áp dụng trong trường hợp các đơn vị này có tham gia thanh toán bù trừ trên địa bàn tỉnh, thành phố.

Các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước thông báo cho khách hàng của mình biết để sử dụng đúng phạm vi quy định.

Phần II

HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TỜ SÉC

1. Hình thức của tờ séc phải được thiết kế theo mẫu thống nhất do Ngân hàng Nhà nước quy định tại Phụ lục số 1 đính kèm Thông tư này. Nội dung của tờ séc phải được in và ghi bằng tiếng Việt Nam.

1.1. Các yếu tố trên tờ séc gồm:

a) Chữ "Séc" được in bằng chữ in hoa;

b) Số séc: được in cả ở tờ séc và cuống séc;

c) Lệnh trả tiền được in dưới dạng: "Yêu cầu trả cho:...";

d) Người thụ hưởng séc:

+ Nếu người thụ hưởng séc là pháp nhân thì ghi tên, địa chỉ, số hiệu tài khoản và tên đơn vị giữ tài khoản của pháp nhân.

+ Nếu người thụ hưởng séc là cá nhân thì ghi họ, tên, địa chỉ, số hiệu tài khoản và tên đơn vị giữ tài khoản của cá nhân (nếu có).

e) Số tiền bằng số và bằng chữ (cách ghi xem điểm 1 mục II phần IV);

f) Người phát hành séc:

- Nếu người phát hành séc là đại diện pháp nhân thì ghi tên, địa chỉ, số hiệu tài khoản của pháp nhân;

- Nếu người phát hành séc là cá nhân thì ghi họ, tên, địa chỉ, số hiệu tài khoản của chủ tài khoản.

g) Tên, địa chỉ của đơn vị thanh toán: Được in hoặc đóng dấu phía trên góc phải mặt trước của tờ séc;

h) Nơi, ngày, tháng ký phát hành séc ghi bằng chữ, năm ký phát hành séc ghi bằng số;

i) Chữ ký, dấu (nếu có) của người phát hành séc (xem điểm 3 và 4 mục II phần IV).

1.2. Tờ séc hợp lệ phải có đủ các yếu tố và nội dung quy định trong điểm 1.1 trên đây, không bị tẩy xóa, sửa chữa, không ghi thêm về lãi suất và các điều kiện thanh toán, số tiền bằng chữ và bằng số phải khớp nhau.

1.3. Tờ séc đủ điều kiện thanh toán là tờ séc:

- + Hợp lệ;
- + Được nộp trong thời hạn hiệu lực thanh toán;
- + Không có lệnh đình chỉ thanh toán;
- + Chữ ký và dấu (nếu có) của người phát hành séc phải khớp đúng mẫu đã đăng ký tại đơn vị thanh toán;
- + Không ký phát hành séc vượt quá thẩm quyền quy định tại văn bản ủy quyền;
- + Số dư tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ tài khoản đủ để thanh toán tờ séc;
- + Các chữ ký chuyển nhượng (nếu có) đối với séc ký danh phải liên tục.

2. Đối với các đơn vị thanh toán phục vụ khách hàng là người nước ngoài, ngoài tiếng Việt Nam có thể in thêm tiếng Anh dưới tiếng Việt Nam; cỡ chữ tiếng Anh phải nhỏ hơn cỡ chữ tiếng Việt Nam.

3. Mẫu séc của các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước phải được Ngân hàng Nhà nước Trung ương duyệt và gửi lưu tại nơi duyệt mẫu. Các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm thông báo mẫu séc được duyệt cho các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước khác và khách hàng biết. Các đơn vị trực thuộc tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước phải sử dụng mẫu séc của hệ thống mình. Các mẫu séc không được Ngân hàng Nhà nước duyệt thì không được phép lưu hành.

Việc in séc của các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước thực hiện theo Quyết định số 317/QĐ-NH2 ngày 10/11/1995 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước.

Những loại séc cũ (trừ séc chuyển tiền) séc không còn giá trị sử dụng khi Thông tư này có hiệu lực thi hành. Riêng các tờ séc loại cũ đã ký phát hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa hết thời hạn hiệu lực thanh toán thì vẫn được thanh toán theo các quy định cũ.

4. Séc dùng để lĩnh tiền mặt tại đơn vị thanh toán khi không có hai đường song song chéo góc ở phía trên bên trái hoặc không có từ "chuyển khoản" ở mặt trước của tờ séc. Séc dùng để chuyển khoản khi có hai đường song song chéo góc ở phía trên bên trái hoặc có từ "chuyển khoản" ở mặt trước của tờ séc.

Phần III

QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG SÉC

I. QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI PHÁT HÀNH SÉC

1. Người phát hành séc phải lập séc đúng quy định, bảo đảm có đủ số tiền trên tài khoản tiền gửi thanh toán để thanh toán khi tờ séc được xuất trình tại đơn vị thanh toán. Nếu trên tài khoản tiền gửi thanh toán không đủ tiền để thanh toán, dẫn đến séc bị từ chối thanh toán, người phát hành séc phải chịu trách nhiệm thanh toán tờ séc đó và những khoản tiền phạt, chi phí phát sinh liên quan đến việc khiếu nại và khởi kiện.

2. Các tờ séc đã phát hành nhưng bị từ chối thanh toán trong trường hợp:

- Người phát hành séc là cá nhân bị chết, mất tích thì việc thanh toán séc sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật; người phát hành séc là cá nhân bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì việc thanh toán séc được thực hiện bởi người giám hộ hoặc theo quyết định của Tòa án.
- Người phát hành séc là đại diện pháp nhân, trường hợp pháp nhân bị tuyên bố phá sản hoặc giải thể thì việc thanh toán séc của pháp nhân được giải quyết theo quy định của pháp luật về phá sản hoặc về giải thể.
- Cá nhân hoặc pháp nhân phát hành séc bị phong tỏa tài khoản, thì việc thanh toán tờ séc được thực hiện theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

II. QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI THỤ HƯỞNG SÉC.